TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 233/2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 03 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 390/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị T: Bà Hoàng Thị H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P.

Bị đơn: Anh Hoàng Đức H1, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn T, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H1: Bà Phạm Thị T1 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 5 Điều 15 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Đức H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Hoàng Đức T2, sinh ngày 20/11/2020 kể từ khi ly hôn đến khi

con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Hoàng Đức H1 trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Hoàng Đức L, sinh ngày 17/6/2016 kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Đức H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Đức H1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Đức H1 là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định của Luật thi hành án dân sự năm 2025./.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 6 – Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 6 – Phú Thọ;
- Thi hành án DS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Yên Lập;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Trần Việt Dũng